

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HSST
Ngày: 13/02/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hương
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Huỳnh Văn Bé
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí
 2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 246/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn Hoàng A (tên gọi khác: Nhám), sinh năm 1997; giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Không rõ, mẹ: Phạm Thị G; anh chị em ruột: Không; bị cáo có vợ là bà Trần Thị Minh Anh và có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2018.

Tiền sự: Phạm Văn Hoàng A bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 23/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi và trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/7/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Ông Vũ Hoàng Thái Ph, sinh ngày 26/6/2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T3, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cao Lê P, sinh ngày 08/8/2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị Hồng M, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Đoàn Điền D, sinh ngày 22/7/2001 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 5A, ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp:

- Ông Đoàn Thanh T, sinh năm 1977 (vắng mặt);

- Bà Đinh Ngọc B, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cùng ngụ địa chỉ: Tổ 5A, ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Văn Hoàng A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Phạm Văn Hoàng A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vũ Hoàng Thái P, sinh ngày 26/6/2001; Đoàn Điền D, sinh ngày 22/7/2001; Cao Lê Ph, sinh ngày 08/8/2002 bị nghiện chất ma túy và là bạn của Phạm Văn Hoàng A đến chơi, nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Hoàng A thuộc ấp B, xã P, huyện C, TP. Hồ Chí Minh. Cụ thể:

Vào khoảng đầu tháng 7/2019, Phạm Văn Hoàng A cùng với Vũ Hoàng Thái P và Đoàn Điền D ngồi trên giường ở phòng khách nhà Phạm Văn Hoàng A để sử dụng trái phép chất ma túy đá nhưng khi đang sử dụng thì bị người nhà Hoàng A can ngăn, không cho sử dụng chất ma túy. Lúc này, Hoàng A, Thái P và D ra phía sau nhà của Hoàng A cùng nhau tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 10/7/2019, Phạm Văn Hoàng A cùng với Vũ Hoàng Thái P đang ngồi trên giường ở phòng khách nhà Phạm Văn Hoàng A sử dụng trái phép chất ma túy đá thì có Đoàn Điền D, Cao Lê Ph đến nhà Hoàng A chơi và cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy đá. Sau khi sử dụng ma túy đá xong đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/7/2019, D mượn xe gắn máy biển số 61B1-417.39 của Vũ Hoàng Thái P đi rước bạn nên Hoàng A nhờ D chở Hoàng A đến cầu kênh thuộc ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không nói cho D biết là đi đâu, làm gì. Tại đây, Hoàng A gọi xe Grab chở đến khu vực khách sạn GN thuộc Khu phố 6, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh và điện thoại cho người phụ nữ tên Thủy (chưa rõ lai lịch) mua một gói ma túy đá giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi về tới nhà, Hoàng A ngồi trên giường ở phòng khách nhà Hoàng A chơi cùng Vũ Hoàng Thái P, Cao Lê Ph và Đoàn Điền D thì Phạm Văn Hoàng A lấy chất ma túy trong gói ma túy vừa đi mua về cho một ít vào dụng cụ sử dụng chất ma túy để sử dụng chung với Vũ Hoàng Thái P, Cao Lê Ph và D nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã Phước Hiệp kiểm tra phát hiện, Phạm

Văn Hoàng A cầm trên tay trái một gói nylon chứa tinh thể không màu, bỏ chạy được khoảng 05 mét thì ném gói nylon xuống đất nhưng bị Công an phát hiện, thu giữ bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy bên trong có chứa tinh thể không màu, Phạm Văn Hoàng A khai nhận toàn bộ là chất ma túy đá nên Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Hoàng A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng.

Kết quả thử ma túy đối với Phạm Văn Hoàng A, Vũ Hoàng Thái P, Cao Lê Ph và Đoàn Điền D đều có kết quả dương tính (+) với chất ma túy tổng hợp.

Kết luận giám định số 1427/KLGD-H ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có in dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Văn Hoàng A và hình dấu Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 01 gói ny lon ký hiệu mẫu m_1 là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,1326g (không phẩy một ba hai sáu gam), loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 01 gói ny lon ký hiệu mẫu m_2 là ma túy thể rắn, có khối lượng 1,9072g (một phẩy chín không bảy hai gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên trong có chứa tinh thể không màu mang số vụ 1427/2019/Củ Chi có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra;

- 01 điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu Vivo.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Củ Chi (bút lục 110-111).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm Văn Hoàng A có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, Phạm Văn Hoàng A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Phạm Văn Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

- Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 1427/2019/Củ Chi có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá; đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu Vivo màu vàng đồng, số imei 1: 365573034840470 đã qua sử dụng..

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Qua đó có đủ cơ sở xác định:

Ngày 10/7/2019, tại nhà của bị cáo Phạm Văn Hoàng A thuộc ấp B, xã P, huyện C, bị cáo Phạm Văn Hoàng A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, qua giám định có khối lượng 1,9072 gam nhằm mục đích sử dụng. Cùng ngày, bị cáo Phạm Văn Hoàng A còn cho chất ma túy có khối lượng 0,1326 gam loại Methamphetamine vào dụng cụ sử dụng ma túy để cùng với Vũ Hoàng Thái P, Cao Lê Ph và Đoàn Điền D cùng sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, khoảng tháng 7/2019, bị cáo Phạm Văn Hoàng A còn chứa chấp cùng lúc Vũ Hoàng Thái P, Cao Lê Ph và Đoàn Điền D sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Phạm Văn Hoàng A thuộc ấp Ba Sa, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi.

Với hành vi trên, bị cáo Hoàng A đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, và phạm tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, làm mất trật tự trị an cho xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặt khác, vào ngày 29/5/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2018, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 23/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi và đang trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, do đó, Hội đồng xét xử quyết định xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc mới phát huy tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Đối với Vũ Hoàng Thái P, Cao Lê Ph và Đoàn Điền D là người nghiện chất ma túy, hành vi không có dấu hiệu hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị chuyển tài liệu, đồ vật liên quan đến Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ; riêng Cao Lê Ph qua xác minh không còn cư trú tại địa phương, Hội đồng xét xử không xét.

* Đối với người phụ nữ tên Thủy bán ma túy cho bị cáo Hoàng A, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1427/2019 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra, là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng đồng, số imei: 365573034840470 đã qua sử dụng, là của bị cáo, được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá, cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí:

Xét cần buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Hoàng A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạm tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Hoàng A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Hoàng A 08 (tám) năm tù về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Phạm Văn Hoàng A phải chấp hành là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2019.

2. Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 1427/2019 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng đồng, số imei 1: 365573034840470 đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 144/PNK và Phiếu nhập kho vật chứng số 171 ngày 26 tháng 11 năm 2019).

2. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Phạm Văn Hoàng A phải nộp là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TANDTP.HCM;
- VKSNDHCC;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- THA HS;
- Phòng PC53 Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thanh Hương